

THỰC TRẠNG ĐIỀU CHỈNH MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT Ở TRƯỜNG MẦM NON HÒA NHẬP

Bùi Thị Lâm

Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Điều chỉnh môi trường học tập là một kĩ năng quan trọng của giáo viên mầm non trong giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Nghiên cứu này làm rõ thực trạng điều chỉnh môi trường học tập ở trường mầm non hòa nhập về các khía cạnh: nhận thức của giáo viên và cán bộ quản lí về sự cần thiết của điều chỉnh môi trường học tập, thực trạng các điều chỉnh đã được thực hiện, đánh giá môi trường học tập của trẻ khuyết tật tại các trường mầm non hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy môi trường học tập đã có một số điều chỉnh ban đầu song mức độ phù hợp với trẻ khuyết tật còn thấp, đặc biệt rất ít có điều chỉnh về môi trường vật chất để dễ tiếp cận cho trẻ khuyết tật.

Từ khóa: Hòa nhập, môi trường học tập, trẻ khuyết tật, trường mầm non.

1. Mở đầu

Ở Việt Nam, Luật Người khuyết tật đã xác định “Giáo dục hòa nhập là phương thức giáo dục chủ yếu đối với người khuyết tật” [4]. Điều lệ trường mầm non cũng quy định một trong các nhiệm vụ của trường mầm non là “Tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật” [2]. Việc điều chỉnh môi trường học tập (MTHT) tại các trường mầm non để phù hợp hơn với trẻ khuyết tật (TKT) là một yêu cầu cần thiết nhằm thực hiện các quy định về giáo dục TKT. Môi trường học tập thân thiện với việc bố trí, sắp xếp hợp lí sẽ tạo cơ hội cho trẻ em học tập cùng nhau, khai thác tối đa lợi thế của môi trường để giúp trẻ phát huy khả năng của mình, nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục.

Vấn đề điều chỉnh môi trường học tập cho người khuyết tật và TKT đã được quy định trong một số văn bản pháp lí như Luật người khuyết tật (2010) [4], Quy chuẩn trường mầm non, (TCVN 3907: 2011 Trường mầm non - Yêu cầu thiết kế) [3] và Thông tư Quy định về giáo dục hòa nhập cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn [1].

Mặc dù vậy, đến nay, chưa có nghiên cứu nào đi sâu tìm hiểu về thực trạng điều chỉnh môi trường học tập tại các trường hòa nhập nói chung và trường mầm non hòa nhập nói riêng. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng điều chỉnh môi trường học tập cho trẻ khuyết tật trên cơ sở khoa học của giáo dục đặc biệt và giáo dục mầm non, để đưa ra những giải pháp cải thiện môi trường học tập tại các trường mầm non, sẽ góp phần tạo môi trường chăm sóc, giáo dục tốt nhất cho TKT và nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập ở trường mầm non hiện nay.

Ngày nhận bài: 15/3/2015. Ngày nhận đăng: 25/5/2015.

Liên hệ: Bùi Thị Lâm, e-mail: lambt@hnue.edu.vn

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Môi trường học tập ở trường mầm non hòa nhập

Một trong những trách nhiệm quan trọng của giáo viên mầm non dạy trẻ khuyết tật là xây dựng MTHT, từ lâu MTHT được xem là "người thầy thứ hai" của trẻ em [6]. Trong ngữ cảnh sư phạm với sự tương tác của giáo viên và trẻ em, thì MTHT có thể hiểu là tập hợp các yếu tố không gian, con người, vật liệu học tập, hoạt động tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc học tập của trẻ em đạt kết quả tốt.

Theo Gargiulo R.M và Kilgo J.L [6] các yếu tố cơ bản tạo nên MTHT ở trường mầm non bao gồm: điều kiện cơ sở vật chất (không gian, ánh sáng, âm thanh...), các hoạt động, các mối quan hệ; chương trình giáo dục; trang thiết bị, vật liệu học tập. Nghiên cứu này cũng thống nhất với quan điểm của các tác giả trên về các yếu tố cấu thành nên MTHT và đánh giá sự điều chỉnh MTHT cho TKT ở trường mầm non hòa nhập dựa trên các yếu tố này.

Các yêu cầu quan trọng đối với MTHT ở trường/lớp hòa nhập là phải tạo ra một môi trường an toàn và dễ tiếp cận đối với tất cả trẻ em. Tạo ra một môi trường an toàn không chỉ giúp giảm tai nạn và thương tích mà còn giúp trẻ độc lập hơn. An toàn là một điều kiện quan trọng để dễ tiếp cận và dễ tiếp cận cũng có nghĩa là tạo ra những cơ hội bình đẳng cho tất cả trẻ em tham gia. Để tạo được MTHT dễ tiếp cận đòi hỏi cần có một số điều chỉnh nhất định về không gian (như các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi), cách giao tiếp (chỉ dẫn bằng hình ảnh)... để tạo điều kiện cho TKT dễ dàng hiểu và tham gia được vào các hoạt động. Tuy vậy, khi điều chỉnh chỉ thực hiện ở mức tối thiểu để đáp ứng nhu cầu của TKT song không tạo ra quá nhiều sự khác biệt làm cản trở đến quá trình hoạt động của các trẻ không khuyết tật.

MTHT cũng cần đảm bảo sự hòa nhập và thân thiện, đó là MTHT trong đó các yếu tố vật chất và tinh thần đáp ứng được tính đa dạng của trẻ em, không cản trở sự tham gia của trẻ vào các hoạt động chung. MTHT luôn chào đón, khuyến khích trẻ tham gia và nhận được sự đồng cảm, chia sẻ một cách tích cực từ các thành viên trong môi trường đó.

2.2. Khái quát về nghiên cứu thực trạng

2.2.1. Mục đích nghiên cứu

Đánh giá thực trạng điều chỉnh MTHT ở các trường mầm non hiện nay nhằm cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất biện pháp nâng cao sự phù hợp của MTHT cho TKT ở trường mầm non hòa nhập.

2.2.2. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng điều chỉnh MTHT cho trẻ khuyết tật tại các trường mầm non hòa nhập về các nội dung cụ thể:

- Nhận thức của giáo viên, cán bộ quản lý về điều chỉnh MTHT tại các trường mầm non.
- Những yếu tố đã được điều chỉnh của MTHT tại các trường mầm non hòa nhập. Tập trung vào các yếu tố chính của MTHT như: Môi trường chung (không gian trường, lớp; sắp xếp vị trí của trẻ, các khu vực trong trường/lớp; ánh sáng; tiếng ồn); thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; chương trình và tổ chức hoạt động giáo dục; mối quan hệ giữa trẻ với trẻ, giáo viên và trẻ.
- Đánh giá MTHT tại các trường mầm non hòa nhập: Nghiên cứu này dựa trên Thang đánh giá môi trường học tập ở trường mầm non (Preschool Environmental Rating Scale- PERS) [6], có điều chỉnh một số chỉ số cho phù hợp với điều kiện Việt Nam gồm 4 nhóm với 30 tiêu chí về các

yếu tố của MTHT đó là: (1) môi trường chung, (2) thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, (3) chương trình, tổ chức hoạt động, (4) giáo viên và trẻ em.

- Những khó khăn của giáo viên trong điều chỉnh MTHT cho TKT.

2.2.3. Địa bàn và khách thể khảo sát

Khảo sát được thực hiện tại Bình Định, Phú Thọ, Hà Nội và Đồng Nai. Mỗi địa phương khảo sát tại 3 trường mầm non, 1 trường miền núi hoặc vùng khó khăn, 1 trường đồng bằng hoặc vùng ít khó khăn và 1 trường thành phố. Mỗi trường khảo sát 5 giáo viên trả lời phiếu, phỏng vấn sâu 1 cán bộ quản lý và thảo luận nhóm với 5 giáo viên. Ngoài các trường được khảo sát và phỏng vấn giáo viên, mỗi tỉnh lựa chọn ngẫu nhiên 7 trường mầm non để đánh giá MTHT theo bảng Thang đánh giá PERS. Phỏng vấn sâu được thực hiện với các cán bộ quản lý của Phòng và Sở Giáo dục & Đào tạo các địa phương được khảo sát.

Các trường mầm non được lựa chọn đều là những trường đang có TKT học hòa nhập, các giáo viên đã được tập huấn về giáo dục hòa nhập, tối thiểu là tập huấn thông qua chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Bảng 1. Khách thể và công cụ khảo sát

Đối tượng	Số lượng	Công cụ
Cán bộ quản lý trường mầm non	12	Phiếu phỏng vấn
Giáo viên mầm non	60	Phiếu thảo luận nhóm Phiếu điều tra
Cán bộ quản lý Phòng và Sở GD&ĐT	11	Phiếu phỏng vấn
Trường mầm non	40	Thang đánh giá

2.2.4. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng được thực hiện bằng các phương pháp sau: Điều tra bằng phiếu hỏi đối với giáo viên mầm non; phỏng vấn sâu cán bộ quản lý trường mầm non và thảo luận nhóm giáo viên mầm non; quan sát trường/lớp mầm non, hoạt động của trẻ em trong lớp/trường.

2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng và bình luận

2.3.1. Nhận thức của giáo viên, cán bộ quản lý về sự cần thiết của điều chỉnh MTHT cho TKT

Phần lớn ý kiến giáo viên được hỏi (66,5%) cho rằng rất cần thiết và có 28,4% ý kiến cho rằng cần thiết phải điều chỉnh MTHT để giúp TKT dễ dàng tham gia hơn vào các hoạt động ở trường/lớp mầm non. Giải thích về lí do cần thiết phải điều chỉnh MTHT, 91,7% ý kiến giáo viên được hỏi cho rằng TKT thường gặp khó khăn khi tham gia vào các hoạt động ở lớp hòa nhập và cần có những phương tiện hỗ trợ đặc biệt song môi trường ở trường mầm non hiện nay chưa đáp ứng được các nhu cầu này của trẻ.

Có 4,1% ý kiến cho rằng điều chỉnh MTHT ở lớp mầm non hòa nhập là không cần thiết. Giải thích cho lựa chọn này, các giáo viên, cán bộ quản lý được phỏng vấn cho rằng các trường mầm non chỉ thiết kế phù hợp cho trẻ không khuyết tật, khi học hòa nhập trẻ khuyết tật cần cố gắng để thích nghi với môi trường này.

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy giáo viên và cán bộ quản lý đã nhận thức được vai trò

của MTHT và sự cần thiết của việc điều chỉnh MTHT ở trường hòa nhập. Tuy vậy, vẫn còn một số giáo viên và cán bộ quản lý chưa nhận thức được rằng điều chỉnh MTHT cũng là một trong các biện pháp hỗ trợ trẻ khuyết tật học hòa nhập.

2.3.2. Thực hiện điều chỉnh MTHT của giáo viên

Kết quả khảo sát trong bảng 2 thể hiện yếu tố được giáo viên điều chỉnh nhiều nhất là chương trình và tổ chức các hoạt động giáo dục. Qua quan sát lớp học và phỏng vấn cho thấy, giáo viên mầm non đã có được những hiểu biết ban đầu về những điều chỉnh cần thực hiện khi lớp học có TKT học hòa nhập như: xác định mục tiêu riêng, điều chỉnh kế hoạch dạy học... Giáo viên cũng biết được khi hướng dẫn nhiệm vụ cho TKT cần điều chỉnh về cách giao tiếp, đưa ra nhiệm vụ phù hợp với TKT. Một giáo viên mầm non cho biết: “Khi tổ chức hoạt động thì cô phải có kế hoạch riêng cho trẻ khuyết tật, đưa ra những yêu cầu phù hợp với khả năng của TKT”.

Bảng 2. Những điều chỉnh về MTHT đã được thực hiện

TT	Nội dung	N	\bar{X}	SD	Thứ bậc
1	Không gian trường, lớp	104	1,73	0,51	6
2	Sắp xếp vị trí của trẻ, các khu vực trong trường/lớp	130	2,17	0,53	4
3	Ánh sáng	109	1,82	0,62	5
4	Tiếng ồn	98	1,64	0,55	7
5	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	146	2,43	0,48	2
6	Chương trình và tổ chức hoạt động giáo dục	147	2,45	0,52	1
7	Mối quan hệ giữa trẻ- trẻ, giáo viên và trẻ	138	2,30	0,57	3

Đứng ở vị trí thứ 2 trong các yếu tố được điều chỉnh trong MTHT ở trường mầm non hòa nhập là điều chỉnh về thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. Phần lớn các giáo viên đều cho rằng đây là các yếu tố thường xuyên điều chỉnh để giúp trẻ khuyết tật tham gia được vào các hoạt động. Chẳng hạn, một số đồ dùng đồ chơi không phù hợp cho trẻ giáo viên đã có những điều chỉnh về kích cỡ (như cho trẻ sắp màu to hơn với các cháu tay yếu) và về cả cách sử dụng (như thay vì ném bóng vào rổ thì trẻ cầm bóng bỏ vào rổ).

Yếu tố mối quan hệ giữa trẻ với trẻ và giữa giáo viên với các trẻ trong lớp được xếp ở vị trí thứ 3 trong các yếu tố của MTHT được điều chỉnh. Các giáo viên đã cho biết thêm là hầu như không có hoặc rất ít sự phân biệt đối xử giữa các trẻ trong lớp học, các giáo viên đều yêu thương, quan tâm chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật. Kết quả này cũng được khẳng định qua phỏng vấn cán bộ quản lý, một cán bộ quản lý tại Hà Nội đã cho biết “Phần lớn các giáo viên dạy lớp hòa nhập đều xuất phát từ tình thương yêu đối với TKT, họ đều biết là phải đối xử công bằng với tất cả trẻ em, không để cho các trẻ khác trong lớp biết và đánh giá thấp về bạn khuyết tật, đặc biệt là đối với các giáo viên đã dạy TKT nhiều năm”.

Các yếu tố ít được điều chỉnh hơn cả là không gian trường, lớp, ánh sáng và tiếng ồn. Tìm hiểu nguyên nhân của kết quả này, thông qua phỏng vấn cho thấy đây là các yếu tố có liên quan đến môi trường vật chất trong lớp học và để thực hiện điều chỉnh nó cần sự thay đổi lớn ngoài khả năng của giáo viên. Chẳng hạn, hầu hết các trường mầm non thuộc các huyện của Phú Thọ, Đồng Nai và Bình Định các lớp đều thiếu ánh sáng do không có điện hoặc đèn đã hỏng song giáo viên không thể thực hiện các điều chỉnh được mà phải phụ thuộc vào chỉ đạo của ban giám hiệu. Mặt khác, một số giáo viên chưa nhận thức được nhu cầu khác biệt của trẻ khuyết tật về ánh sáng, âm thanh hoặc không gian hoạt động, do đó họ cho rằng có thể các yếu tố này đã phù hợp và không cần phải điều chỉnh.

Kết quả quan sát cũng cho thấy hầu hết các trường mầm non đều không có sự điều chỉnh để dễ tiếp cận cho trẻ khuyết tật khi xây dựng hoặc cải tạo trường mầm non. Giáo viên đã có điều chỉnh một số đồ dùng, đồ chơi đơn giản để phù hợp cho TKT song ở các trường mầm non không có bất kì đồ dùng, đồ chơi đặc thù nào cho trẻ khuyết tật.

Từ những phân tích trên cho thấy, những điều chỉnh MTHT đã được thực hiện chủ yếu mới chỉ xuất phát từ giáo viên, thiếu những điều chỉnh mang tính hệ thống từ thiết kế xây dựng trường mầm non, thiết kế sắp xếp không gian, ánh sáng trong trường, lớp.

2.3.3. Đánh giá chung về MTHT cho TKT tại các trường mầm non hòa nhập

Đánh giá chung về MTHT ở các trường mầm non hòa nhập được thực hiện dựa trên Thang đánh giá PERS đã được trình bày tại mục 2.2.2. Điểm của mỗi tiêu chí được đánh giá với 3 mức độ: có thực hiện, đôi khi thực hiện và không thực hiện. Tổng điểm chung của từng trường dựa trên tổng điểm các tiêu chí, xếp loại mức độ phù hợp của MTHT dựa trên tổng điểm chung của trường. Kết quả đánh giá tại các trường mầm non ở 4 địa bàn khảo sát thể hiện trong Bảng 3.

Bảng 3. Kết quả đánh giá MTHT tại các trường mầm non

	Tốt	Khá	Trung bình	Kém	Rất kém
SL	0	13	24	3	0
Tỉ lệ (%)	0	32,5	60,0	7,5	0

Như vậy, kết quả khảo sát đánh giá chung về MTHT tại các trường mầm non hòa nhập cho thấy phần lớn các trường (60%) đạt được ở mức độ trung bình, 32,5% trường đạt được ở mức độ khá. Phân tích chi tiết các tiêu chí cho thấy, các trường đạt được mức độ trung bình là những trường chỉ đảm bảo được các yêu cầu chung về môi trường học tập cho trẻ em lứa tuổi mầm non, các trường đạt được ở mức độ khá là những trường đã có một số điều chỉnh cho trẻ khuyết tật chủ yếu là những điều chỉnh về cách tổ chức hoạt động, sắp xếp vị trí của trẻ. . .

Xem xét từng nhóm tiêu chí đánh giá cho thấy: Đối với nhóm tiêu chí Các yếu tố về môi trường chung có rất nhiều tiêu chí các trường mầm non không đạt được. Hầu hết các trường chưa có điều chỉnh thiết kế môi trường vật chất để hỗ trợ trẻ khuyết tật đi lại độc lập hoặc tăng tính tự lập cho trẻ. Các lối đi lại, nhà vệ sinh đều rất khó sử dụng đối với trẻ khuyết tật.

Nhóm tiêu chí chương trình, tổ chức hoạt động cho trẻ trong lớp đã có một số tiêu chí được thực hiện như lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ, có điều chỉnh trong tổ chức hoạt động ở lớp có TKT. Cán bộ quản lí ở Phòng Giáo dục và Đào tạo của các huyện/thành phố cũng thể hiện đã biết đến các quy định về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật. Vì vậy, các trường đã chỉ đạo thực hiện việc điều chỉnh chương trình, kế hoạch giáo dục cho trẻ khuyết tật. Tuy nhiên, việc điều chỉnh kế hoạch, điều chỉnh hoạt động giáo dục chưa được thực hiện thường xuyên. Những điều chỉnh như trực quan hóa lịch hoạt động, có kế hoạch hỗ trợ hàng ngày cho trẻ hầu hết các trường chưa thực hiện.

Đối với nhóm tiêu chí về giáo viên và trẻ, các tiêu chí về điều chỉnh cách giao tiếp và hướng dẫn để giúp TKT hiểu hoạt động và tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục đã được thực hiện. Trẻ em được khuyến khích hỗ trợ lẫn nhau và tham gia chơi hòa đồng, vui vẻ. Tuy nhiên, tiêu chí về có khoảng thời gian đủ cho trẻ thực hiện nhiệm vụ thì hầu hết cá trường chưa thực hiện.

Đối với nhóm tiêu chí về vật liệu, đồ dùng, đồ chơi: Các trường đã có thực hiện một số tiêu chí như: Có đồ dùng, đồ chơi được điều chỉnh cho phù hợp với TKT; trẻ có thể tự lấy được ít nhất một vài đồ chơi và được khuyến khích giữ gìn và cất dọn đồ chơi; sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn

gàng, ngăn nắp, có kí hiệu cho từng khu vực để trẻ dễ nhận biết. Chẳng hạn, ở lớp mẫu giáo lớn Trường mầm non Tân Phú, thay vì các lớp dùng bình nước nhựa có sẵn, trẻ phải bóp vòi nước để lấy nước, trong lớp có trẻ bị khoèo tay nên cháu không tự lấy nước được, lớp đã được sử dụng bình nước bằng inox và lấy nước bằng cách gạt sang bên để trẻ có thể tự làm được. Tuy vậy, chưa có trường nào có đồ dùng, đồ chơi đặc thù cho TKT, việc giảm tối đa những yếu tố gây sao lãng cho trẻ cũng chưa được thực hiện.

2.3.4. Những khó khăn của giáo viên khi điều chỉnh MTHT cho TKT

Kết quả bảng 4 cho thấy: khó khăn khi điều chỉnh MTHT cho trẻ khuyết tật là thiết kế ban đầu trường/lớp chưa phù hợp ($=2,73$), và ở thứ bậc thứ nhất. Các giáo viên và cán bộ quản lí đều cho rằng khi trường/lớp đã xây dựng xong, việc sửa chữa sẽ rất khó và tốn kém nên nếu khi xây dựng trường/lớp đã tính đến việc học tập của trẻ khuyết tật thì sẽ tốt nhất. Trong quy chuẩn trường mầm non có yêu cầu về thiết kế để tiếp cận cho TKT, tuy nhiên khi xây dựng trường mầm non những điều chỉnh về MTHT cho TKT thường bị bỏ qua và thiếu các hướng dẫn cụ thể để thực thi trong thực tế. Một cán bộ quản lí tỉnh Bình Định cho biết: “Trường phải xây theo thiết kế mẫu của Bộ, không phải mình cứ tự xây là được, kinh phí xây dựng cũng được phê duyệt theo thiết kế này mà trong thiết kế thì không có các điều chỉnh nên mình không thể làm được”.

Bảng 4. Những khó khăn của giáo viên khi thiết kế MTHT

TT	Nội dung	N	\bar{X}	SD	Thứ bậc
1	Thiếu thời gian	119	1,98	0,73	6
2	Thiếu kiến thức, kĩ năng thực hiện điều chỉnh MTHT	161	2,69	0,57	2
3	Số lượng học sinh quá đông không thể chú ý đến từng em	130	2,16	0,69	5
4	Thiết kế ban đầu trường/lớp chưa phù hợp	164	2,73	0,65	1
5	Diện tích phòng học chật hẹp	160	2,67	0,71	3
6	Điều kiện kinh phí của nhà trường hạn chế	147	2,45	0,63	4

Khó khăn được giáo viên xếp thứ 2 là Thiếu kiến thức, kĩ năng thực hiện điều chỉnh MTHT. Các giáo viên được khảo sát đã từng tham gia tập huấn về giáo dục hòa nhập song giáo viên mới chỉ có được những hiểu biết chung về điều chỉnh trong dạy học cho TKT. Một số địa bàn như Nhơn Trạch, Tân Phú, Tân Sơn giáo viên mới chỉ đọc qua tài liệu và biết nếu có TKT thì cần điều chỉnh cho phù hợp với trẻ nhưng chưa biết thực hiện cụ thể như thế nào.

Mặt khác, sự hướng dẫn chỉ đạo về giáo dục hòa nhập của các cơ quan quản lí chưa cụ thể, sâu sát thực tế cũng là nguyên nhân dẫn đến khó khăn cho giáo viên trong dạy học hòa nhập nói chung và thiết kế MTHT nói riêng. Các chỉ đạo của cơ quan quản lí giáo dục về giáo dục hòa nhập mới chỉ là những chỉ đạo chung như vận động trường nhận TKT, vận động giáo viên quan tâm chăm sóc, hỗ trợ trẻ, chưa có những hướng dẫn cụ thể cho các trường về điều chỉnh mục tiêu, nội dung chương trình, đánh giá. Các cán bộ quản lí ở cấp trường và huyện thừa nhận là họ còn gặp khó khăn trong việc triển khai các hoạt động chỉ đạo cụ thể cho giáo viên trong dạy học hòa nhập. Một cán bộ quản lí giáo dục thừa nhận: “Khó khăn hiện nay là mình dự 1 hoạt động, rất khó để đánh giá tốt hay không tốt mà chỉ đánh giá là có làm hay không làm thôi, hoặc chỉ đánh giá ở mức độ giáo viên có xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục hay không nhưng mức độ phù hợp của các điều chỉnh đó thì chưa đánh giá được”.

Các khó khăn khác như thời gian, kinh phí, số lượng trẻ đông cũng được các giáo viên đánh giá là yếu tố cản trở việc thực hiện điều chỉnh MTHT cho trẻ khuyết tật của giáo viên.

2.3.5. Đánh giá chung về thực trạng

Nghiên cứu này đã cho thấy giáo viên mầm non ở các lớp hòa nhập đã nhận thức được sự cần thiết của việc tạo môi trường học tập phù hợp, đáp ứng nhu cầu và khả năng đa dạng của trẻ em trong lớp học hòa nhập. Các trường mầm non đã thực hiện một số điều chỉnh về môi trường và đã có một số điều kiện ban đầu để TKT học tập như điều chỉnh đồ dùng, đồ chơi đơn giản, sắp xếp lớp học gọn gàng, có lối đi lại giữa các góc chơi... Các trường đều tạo môi trường tâm lý tốt cho trẻ khuyết tật học hòa nhập. Giáo viên đã có điều chỉnh trong kế hoạch và cách tổ chức hoạt động giáo dục, khuyến khích trẻ em trong lớp chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau.

Mặc dù các trường mầm non đã có quan tâm đến MTHT, song tất cả các trường hòa nhập được khảo sát chưa có bất kỳ điều chỉnh nào khi xây dựng ban đầu trường mầm non để tiếp cận cho TKT, các trường cũng chưa có phương tiện, đồ dùng, đồ chơi đặc thù cho TKT. Kết quả đánh giá MTHT ở lớp mầm non hòa nhập mức độ đạt được còn thấp. Khó khăn chính của giáo viên khi điều chỉnh MTHT là thiết kế ban đầu của trường học chưa chú ý đến tiếp cận cho trẻ khuyết tật, thiếu kiến thức, kỹ năng về điều chỉnh MTHT, diện tích trường lớp chật hẹp, điều kiện kinh phí nhà trường hạn hẹp.

Thông qua kết quả khảo sát bằng phiếu và phỏng vấn sâu giáo viên, cán bộ quản lý cho thấy một số nguyên nhân của thực trạng gồm:

Giáo viên đã được bồi dưỡng chuyên môn về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật vì vậy đã biết được một số biện pháp điều chỉnh MTHT cho trẻ khuyết tật và đã áp dụng trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuy vậy, giáo viên và cán bộ quản lý còn thiếu kiến thức chuyên môn và kỹ năng về những hỗ trợ cụ thể phù hợp cho từng TKT ở lớp học hòa nhập, giáo viên mới chỉ biết đến những hỗ trợ chung nếu trong lớp có TKT. Các trường thiếu trang thiết bị, vật liệu hỗ trợ học tập cho trẻ, cơ sở hạ tầng khó tiếp cận với trẻ khuyết tật. Thiếu sự quan tâm triển khai của các cơ quan quản lý giáo dục về thực thi chính sách, đặc biệt là các quy định có liên quan đến quy chuẩn trường mầm non; thiếu chỉ đạo hướng dẫn cụ thể cho các trường mầm non và giáo viên về điều chỉnh MTHT cho TKT. Mặc dù, các địa phương đều coi giáo dục hòa nhập là một phần công việc quản lý giáo dục và hoạt động của các trường song lại chưa có hệ thống công cụ chỉ đạo, giám sát một cách cụ thể, hiệu quả cho hoạt động này.

3. Kết luận

Thực trạng điều chỉnh MTHT cho trẻ khuyết tật ở trường mầm non hòa nhập tại một số tỉnh của Việt Nam cho thấy mặc dù đã có được một số điều chỉnh các yếu tố của MTHT như chương trình, tổ chức hoạt động cho trẻ, thiết bị đồ dùng, đồ chơi, mối quan hệ giữa giáo viên và trẻ, các trẻ với nhau song vẫn thiếu sự thực hiện một cách có hệ thống từ thực thi các quy định trong thiết kế xây dựng trường mầm non, đến hướng dẫn từ cơ quan quản lý giáo dục về thực hiện điều chỉnh MTHT phù hợp với nhu cầu của trẻ khuyết tật trong các nhà trường, kết quả đánh giá MTHT ở trường mầm non hòa nhập mức độ đạt được còn thấp. Việc hiểu được thực trạng điều chỉnh MTHT là cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp tổ chức MTHT phù hợp ở trường mầm non nhằm nâng cao tính sẵn sàng của hệ thống giáo dục mầm non cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật.